**RÀ SOÁT CT LỚP 9 HIỆN HÀNH VỚI CT GDPT 2018**

**I. NỘI DUNG: THỐNG KÊ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề/nội dung CT GDPT 2006** | **Chủ đề/nội dung CT GDPT 2018** | **Mức độ cần đạt trong Chương trình GDPT 2006**  *(Theo chuẩn kiến thức kỹ năng)* | **Yêu cầu cần đạt trong Chương trình GDPT 2018**  *(Theo chương trình môn học)* | **Nội dung điều chỉnh, bổ sung**  *(những nội dung kiến thức trong CT 2006 còn thiếu so với yêu cầu cần đạt CT 2018)* |
| **Thống kê** | **Thu thập và tổ chức dữ liệu** | *Về kiến thức:*  - Biết các khái niệm: Số liệu thống kê.  - Biểu đồ đoạn thẳng hoặc biểu đồ hình cột tương ứng.  *Về kỹ năng:*  - Biết cách thu thập các số liệu thống kê. | **Lớp 6:**  - Thực hiện được việc thu thập, phân loại dữ liệu theo các tiêu chí cho trước từ những nguồn: bảng biểu, kiến thức trong các môn học khác.  - Nhận biết được tính hợp lí của dữ liệu theo các tiêu chí đơn giản  - Đọc và mô tả thành thạo các dữ liệu ở dạng: bảng thống kê; biểu đồ tranh; biểu đồ dạng cột /cột kép.  - Lựa chọn và biểu diễn được dữ liệu vào bảng, biểu đồ thích hợp ở dạng: bảng thống kê ; biểu đồ tranh; biểu đồ dạng cột / cột kép.  **Lớp 7**  - Thực hiện và lí giải được việc thu thập, phân loại dữ liệu theo các tiêu chí cho trước từ những nguồn: Văn bản, bảng biểu, kiến thức trong các môn học khác và trong thực tiễn.  - Giải thích được tính hợp lí của dữ liệu theo các tiêu chí toán học đơn giản ( ví dụ: Tính hợp lí, tính đại diện của một kết luận trong phỏng vấn; tính hợp lí của các quảng cáo;...)  - Đọc và mô tả thành thạo các dữ liệu ở dạng biểu đồ thống kê: biểu đồ hình dạng quạt tròn; biểu đồ đoạn thẳng.  - Lựa chọn và biểu diễn được dữ liệu vào bảng, biểu đồ thích hợp ở dạng: biểu đồ hình dạng quạt tròn ( cho sẵn); biểu đồ đoạn thẳng.  - Nhận biết được những dạng biểu diễn khác nhau cho một tập dữ liệu.  **Lớp 8**  - Thực hiện và lí giải được việc thu thập, phân loại dữ liệu theo các tiêu chí cho trước từ nhiều nguồn khác nhau: văn bản; bảng biểu; kiến thức trong các lĩnh vực giáo dục khác ( Địa lí, Lịch sử, Giáo dục môi trường...)  - Chứng tỏ được tính hợp lí của dữ liệu theo các tiêu chí toán học đơn giản ( ví dụ: Tính hợp lí trong các số liệu điều tra; tính hợp lí của quảng cáo,...)  - Lựa chọn và biểu diễn được dữ liệu vào bảng, biểu đồ thích hợp ở dạng: Bảng thống kê; biểu đồ tranh; biểu đồ dạng cột/ cột kép, biểu đồ hình quạt tròn( cho sẵn); biểu đồ đoạn thẳng.  - Nhận biết được mối liên hệ toán học đơn giản giữa các số liệu đã được biểu diễn. Từ đó, nhận biết được số liệu không chính xác trong những ví dụ đơn giản.  - So sánh được các dạng biểu diễn khác nhau cho một tập dữ liệu.  - Mô tả được cách chuyển dữ liệu từ dạng biểu diễn này sang dạng biểu diễn khác.  **Lớp 9**  - Lí giải và thiết lập được dữ liệu vào bảng, biểu đồ thích hợp ở dạng: bảng thống kê; biểu đồ tranh; biểu đồ dạng cột/ cột kép, biểu đồ hình quạt tròn; biểu đồ đoạn thẳng.  - Phát hiện và lí giải được số liệu không chính xác dựa trên mối liên hệ toán học đơn giản giữa các số liệu đã được biểu diễn trong những ví dụ đơn giản.  - Lí giải và thực hiện được cách chuyển dữ liệu từ dạng biểu diễn này sang dạng biểu diễn khác. | **Bổ sung: 01 tiết**  + Biểu đồ hình quạt tròn; Đọc, biểu diễn dữ liệu vào biểu đồ quạt tròn.  + Biểu đồ dạng cột kép; Đọc, biểu diễn dữ liệu vào biểu đồ dạng cột kép.  + Bổ sung thêm các ví dụ về nhận biết mối liên hệ toán học đơn giản giữa các số liệu đã được biểu diễn; so sánh các dạng biểu diễn khác nhau cho một tập dữ liệu.  + Chuyển dữ liệu từ dạng biểu diễn này sang dạng biểu diễn khác. |
|  | **Phân tích và xử lý dữ liệu** | *Về kiến thức:*  - Biết các khái niệm: tần số  - Biết bảng tần số  *Về kỹ năng:*  -Hiểu và vận dụng được các số trung bình cộng, mốt của dấu hiệu trong các tình huống thực tế.  -Biết cách trình bày các số liệu thống kê bằng bảng tần số, bằng biểu đồ đoạn thẳng hoặc biểu đồ hình cột tương ứng | **Lớp 6**  - Nhận ra được vấn đề hoặc quy luật đơn giản dựa trên phân tích các số liệu thu thập được ở dạng: bảng thống kê; biểu đồ tranh; biểu đồ dạng cột/ cột kép.  - Giải quyết được những vấn đề đơn giản liên quan đến các số liệu thu được ở dạng: bảng thống kê; biểu đồ tranh; biểu đồ dạng cột/ cột kép.  - Nhận biết được mối liên hệ giữa thống kê với những kiến thức trong các môn học trong chương trình lớp 6 ( ví dụ: Lịch sử và địa lí 6, Khoa học tự nhiên 6,...) và trong thực tiễn ( ví dụ: Khí hậu, giá cả thị trường,...).  **Lớp 7**  - Nhận ra được vấn đề hoặc quy luật đơn giản dựa trên phân tích các số liệu thu thập được ở dạng: biểu đồ hình quạt tròn ( cho sẵn); biểu đồ đoạn thẳng.  - Giải quyết được những vấn đề đơn giản liên quan đến các số liệu thu được ở dạng: biểu đồ hình quạt tròn ( cho sẵn); biểu đồ đoạn thẳng.  - Nhận biết được mối liên hệ giữa thống kê với những kiến thức trong các môn học khác trong chương trình lớp 7 ( ví dụ: Lịch sử và địa lí 7, Khoa học tự nhiên 7,...) và trong thực tiễn ( ví dụ: Môi trường, y học, tài chính,...).  **Lớp 8**  - Phát hiện được vấn đề hoặc quy luật đơn giản dựa trên phân tích các số liệu thu thập được ở dạng: bảng thống kê; biểu đồ tranh; biểu đồ dạng cột/cột kép; biểu đồ hình quạt tròn; biểu đồ đoạn thẳng.  - Giải quyết được những vấn đề đơn giản liên quan đến các số liệu thu được ở dạng: biểu đồ dạng cột/cột kép; biểu đồ hình quạt tròn; biểu đồ đoạn thẳng.  - Nhận biết được mối liên hệ giữa thống kê với những kiến thức trong các môn học khác trong chương trình lớp 8 ( ví dụ: Lịch sử và địa lí 8, Khoa học tự nhiên 8,...) và trong thực tiễn.  **Lớp 9**  - Xác định được tần số của một giá trị  - Thiết lập được bảng tần số, biểu đồ tần số ( biểu diễn các giá trị và tần số của chúng ở dạng biểu đồ cột hoặc biểu đồ đoạn thẳng).  - Giải thích được ý nghĩa và vai trò của tần số trong thực tiễn.  - Xác định được tần số tương đối của một giá trị.  - Thiết lập được bảng tần số tương đối, biểu đồ tần số tương đối ( biểu diễn các giá trị và tần số tương đối của chúng ở dạng biểu đồ cột hoặc biểu đồ hình quạt tròn).  - Giải thích ý nghĩa và vai trò của tần số tương đối trong thực tiễn.  -Thiết lập được bảng tần số ghép nhóm, bảng tần số tương đối ghép nhóm.  - Thiết lập được biểu đồ tần số tương đối ghép nhóm ( ở dạng biểu đồ cột hoặc biểu đồ đoạn thẳng).  - Nhận biết được mối liên hệ giữa thống kê với kiến thức của các môn học khác trong Chương trình lớp 9 và trong thực tiễn. | **Bổ sung: 01 tiết**  + Hình thành và giải quyết vấn đề đơn giản xuất hiện từ các số liệu và biểu đồ thống kê đã có (Biểu đồ tranh, biểu đồ hình quạt tròn và biểu đồ dạng cột kép).  + Tần số tương đối, biểu đồ tần số tương đối (biểu diễn các giá trị và tần số tương đối của chúng ở dạng biểu đồ cột hoặc biểu đồ hình quạt tròn) và giải thích được ý nghĩa, vai trò.  + Bảng tần số ghép nhóm, bảng tần số tương đối ghép nhóm. Biểu đồ tần số tương đối ghép nhóm (ở dạng biểu đồ cột hoặc biểu đồ đoạn thẳng). |

**II. NỘI DUNG: XÁC SUẤT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề/nội dung CT GDPT 2006** | **Chủ đề/nội dung CT GDPT 2018** | **Mức độ cần đạt trong Chương trình GDPT 2006**  (Theo chuẩn kiến thức kỹ năng) | **Yêu cầu cần đạt trong Chương trình GDPT 2018**  (Theo chương trình môn học) | **Nội dung điều chỉnh, bổ sung**  (những nội dung kiến thức trong CT 2006 còn thiếu so với yêu cầu cần đạt CT 2018) |
| **Không có** | **Phần II: XÁC SUẤT**  1. Làm quen với một số mô hình xác suất đơn giản. Làm quen với việc mô tả xác suất (thực nghiệm) của khả năng xảy ra nhiều lần của một sự kiện trong một số mô hình xác suất đơn giản |  | - Làm quen với mô hình xác suất trong một số trò chơi, thí nghiệm đơn giản (ví dụ: ở trò chơi tung đồng xu thì mô hình xác suất gồm hai khả năng ứng với mặt xuất hiện của đồng xu...).  - Làm quen với việc mô tả xác suất (thực nghiệm) của khả năng xảy ra nhiều lần của một sự kiện trong một số mô hình xác suất đơn giản. | **Bổ sung: 04 tiết**  **Tiết 1**:  Làm quen với một số mô hình xác suất đơn giản. Làm quen với việc mô tả xác suất (thực nghiệm) của khả năng xảy ra nhiều lần của một sự kiện trong một số mô hình xác suất đơn giản. |
| **Không có** | Mô tả xác suất (thực nghiệm) của khả năng xảy ra nhiều lần của một sự kiện trong một số mô hình xác suất đơn giản |  | Sử dụng được phân số để mô tả xác suất (thực nghiệm) của khả năng xảy ra nhiều lần thông qua kiểm đếm số lần lặp lại của khả năng đó trong một số mô hình xác suất đơn giản. | Mô tả xác suất (thực nghiệm) của khả năng xảy ra nhiều lần của một sự kiện trong một số mô hình xác suất đơn giản  (Nội dung tham khảo SGK lớp 6 tập 2 trang 89 – 98) |
|  | 2. Làm quen với biến cố ngẫu nhiên. Làm quen với xác suất của biến cố ngẫu nhiên trong một số ví dụ đơn giản |  | - Làm quen với các khái niệm mở đầu về biến cố ngẫu nhiên và xác suất của biến cố ngẫu nhiên trong các ví dụ đơn giản.  - Nhận biết được xác suất của một biến cố ngẫu nhiên trong một số ví dụ đơn giản (ví dụ: lấy bóng trong túi, tung xúc xắc...). | **Tiết 2:**  Làm quen với biến cố ngẫu nhiên. Làm quen với xác suất của biến cố ngẫu nhiên trong một số ví dụ đơn giản |
| **Không có** | 3. Mô tả xác suất của biến cố ngẫu nhiên trong một số ví dụ đơn giản. Mối liên hệ giữa xác suất thực nghiệm của một biến cố với xác suất của biến cố đó |  | - Sử dụng được tỉ số để mô tả xác suất của một biến cố ngẫu nhiên trong một số ví dụ đơn giản.  - Nhận biết được mối liên hệ giữa xác suất thực nghiệm của một biến cố với xác suất của biến cố đó thông qua một số ví dụ đơn giản. | **Tiết 3:**  Mô tả xác suất của biến cố ngẫu nhiên trong một số ví dụ đơn giản. Mối liên hệ giữa xác suất thực nghiệm của một biến cố với xác suất của biến cố đó |
| **Không có** | 4. Phép thử ngẫu nhiên và không gian mẫu. Xác suất của biến cố trong một số mô hình xác suất đơn giản |  | - Nhận biết được phép thử ngẫu nhiên và không gian mẫu.  - Tính được xác suất của biến cố bằng cách kiểm đếm số trường hợp có thể và số trường hợp thuận lợi trong một số mô hình xác suất đơn giản. | **Tiết 4:**  Phép thử ngẫu nhiên và không gian mẫu. Xác suất của biến cố trong một số mô hình xác suất đơn giản |